

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS - ST

Ngày 14/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Mẫn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Xuân Nam.

2. Ông Ma Đức Tụê.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST - HS ngày 21/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST- HS ngày 02/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST- HS ngày 16/6/2021 đối với bị cáo:

Triệu Văn H (tên gọi khác không); sinh ngày 05/10/1971; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn : Lớp 7/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Triệu Viết L và bà Lường Thị V; vợ: Lý Thị T, con: 02 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992); tiền án: 01 (Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/HS ngày 12/3/1997 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về “*Trộm cắp tài sản của công dân*” và 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*”, tổng hợp hình phạt cả hai tội là 42 tháng tù), chưa được xóa án tích (*chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự*); tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/HS-ST ngày 22/4/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 36 tháng tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 28/01/2021 đến ngày 05/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại khu vực ngã tư thuộc Tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Chợ Đồn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện 01 đối tượng có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra và xác định đối tượng là Triệu Văn H. Qua kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và thu giữ của Triệu Văn H 01 (một) gói giấy được gói bởi một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong là 03 (ba) gói đều được gói bằng loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có chứa cục và bột màu trắng do Triệu Văn H đưa ra từ túi áo khoác ngoài bên phải H đang mặc.

Tiến hành trích ba mẫu chất bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh chất ma túy (*thuốc thử Heroine*). Kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác tiến hành niêm phong số ma túy trên vào phong bì ký hiệu H1.

Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, công trình phụ cận đối với Triệu Văn H tại Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 12 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021 xác định: Phong bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong có 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong có 03 (ba) gói được gói bởi loại giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong ba gói đều có cục và bột màu trắng có tổng khối lượng 1,74g (*một phẩy bảy bốn gam*). Cân riêng số cục và bột màu trắng có khối lượng là 0,87g (*không phẩy tám bảy gam*) và niêm phong trong 01 (một) phong bì mới ký hiệu H2 để gửi giám định; Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, giấy gói ban đầu cho vào phong bì mới niêm phong ký hiệu H3.

Tại Kết luận giám định số: 50/KTHS-MT ngày 01 tháng 02 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn Kết luận: “*Mẫu cục và bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,87g (không phẩy tám bảy gam)*”.

Quá trình điều tra, truy tố Triệu Văn H khai nhận: 01 (một) gói có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do H mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 01 năm 2021 Triệu Văn H đón xe khách từ nhà thuộc Thôn B, xã Đ, huyện C ra thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày khi đến cổng Trung tâm y tế huyện C thuộc tổ C, thị trấn B thì H xuống xe rồi vào quán gần đó ngồi uống nước. Đến khoảng 09 giờ 10 phút khi gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi (*không rõ họ tên, địa chỉ*) H hỏi mua ma túy với người đàn ông trên thì được người đàn ông trên bán cho 03 (ba) gói nhỏ ma túy với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy H đi bộ lên khu vực đất trống cách đường khoảng 40 mét thuộc tổ C, thị trấn B, huyện C mở một gói trong ba gói ma túy vừa mua được trích một phần ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại H gói vào cùng 01 (một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng rồi cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người, rồi bắt xe khách đi về nhà. Khi xe khách đi đến đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ thuộc Tổ A, thị trấn B, huyện C thì dừng đón khách, H xuống xe đi vào quán uống nước để chờ xe chạy tiếp thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Về vật chứng cơ quan điều tra tạm giữ trong vụ án gồm: Số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Triệu Văn H sau khi trích giám định còn lại 0,76g (*không thấy bảy sáu gam*) cùng phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong một phong bì ký hiệu T50 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 01 phong bì ký hiệu H3 bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, giấy gói ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 22/CT - VKSCĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 18 đến 24 tháng tù; về hình phạt bổ sung : Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy số ma túy (*Heroine*) thu giữ của bị cáo sau khi trích giám định còn lại 0,76g (*không thấy bảy sáu gam*) cùng phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong một phong bì ký hiệu T50 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 01

phong bì ký hiệu H3 bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, giấy gói ban đầu; về án phí: bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn H khai nhận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 28/01/2021, tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện C thuộc tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, bị cáo mua 03 (ba) gói nhỏ ma túy (Heroine) với một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) để bản thân sử dụng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đã sử dụng một phần, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trên người mang về nhà để sử dụng tiếp. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày khi bị cáo đang chờ xe tại Tổ A, thị trấn B, huyện C để về nhà thì bị Công an huyện Chợ Đồn phát hiện và bắt quả tang thu giữ trên người 0,87g (không thấy tám bảy gam) ma túy loại Heroine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để xác định: Hành vi tàng trữ 0,87g (không thấy tám bảy gam) ma túy loại Heroine của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 22/CT-VKSCĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:  
- Về tình tiết tăng nặng: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền án nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại điểm h

khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố là ông Triệu Viết L được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình.

- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án và một lần bị kết án đã được xóa án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính : Trên cơ sở đánh giá tính chất , mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm , cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung : Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, qua các tài liệu , chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện : Bị cáo là người nghiện ma túy , không có nghề nghiệp , không có thu nhập ổn định . Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội không có giá trị, gồm: Sổ ma túy (*heroine*) thu giữ của Triệu Văn H sau khi trích giám định còn lại 0,76g (*không thấy bảy sáu gam*) cùng phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong một phong bì ký hiệu T50 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 01 phong bì ký hiệu H3 bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1, giấy gói ban đầu.

[7] Đối với người đàn ông, khoảng 50 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy (*heroine*) cho bị cáo tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện C. Kết thúc điều tra bị cáo không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Triệu Văn H phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt : Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Văn H 24 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ 08 ngày (từ ngày 28/01/2021 đến ngày 05/02/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu T50 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn sau khi giám định hoàn trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn (*bên trong phong bì có chứa 0,76g cục bột và bột màu trắng là ma túy loại hêrôin cùng phong bì và bao gói cũ niêm phong ban đầu ký hiệu H2*); 01 (một) phong bì đã được niêm phong dán kín ký hiệu H3 (*bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu H1 và giấy gói ban đầu*).

(*Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ngày 28/5/2021*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”*.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKS tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Triệu Văn Mẫn**

